

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày: 27 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tùng Linh và ông Vũ Đức Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Thanh Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, Huyện T, tỉnh Đắk Nông. Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020 đối với bị cáo:

Giàng Thị C; sinh năm: 1986; tại: tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản Kh, xã T, Hện M, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở trước khi phạm tội: Bản N, xã Đ, Huyện T, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; con ông Giàng A D, sinh năm 1950 và bà Thảo Thị D, sinh năm 1950; bị cáo có chồng là Vàng A K, sinh năm 1986, và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/6/2020 đến ngày 10/6/2020 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Y L – Trợ giúp viên pháp lý – Có mặt;

2. Ông Phạm Quang L – Trợ giúp viên pháp lý – Có mặt;

Cùng địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng: Anh Hồ A C, sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản N, xã Đ, Huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 02/6/2020, Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy đến nhà của Giàng Thị C (tại Bản N, xã Đ, Huyện T) để hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì Giàng Thị C đồng ý. Giàng Thị C nhận tiền và đi vào trong

giường ngủ lấy ra một gói ma túy đưa cho H (số ma túy này trước đó Giàng Thị C mua của một người phụ nữ dân tộc Mông ở bản T, xã Đ với giá 300.000 đồng sau đó mang về chia nhỏ ra sử dụng và bán lại cho các con nghiện).

Đến sáng ngày 03/6/2020, H tiếp tục nhà Giàng Thị C hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì Giàng Thị C đồng ý. H hẹn sáng hôm sau mang tiền đến và lấy ma túy. Buổi chiều cùng ngày, Giàng Thị C tiếp tục đến gặp người phụ nữ trước đó đã bán ma túy cho Giàng Thị C và mua 300.000 đồng ma túy mang về nhà cất giấu, mục đích để bán lại cho H kiếm lời.

Khoảng 08 giờ ngày 04/6/2020, H quay lại nhà Giàng Thị C để đưa 300.000 đồng và lấy ma túy như đã thỏa thuận. Giàng Thị C vào giường ngủ lấy 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa chất ma túy để xuống nền đất chuẩn bị đưa cho H thì bị lực lượng Công an Huyện Tuy Đức phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, trong quá trình bắt quả tang, Giàng Thị C còn tự nguyện giao nộp 01 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu vàng, bên trong đều chứa chất rắn màu trắng nghi là Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 71/KLMT-PC09 ngày 10/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông đã kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư thứ nhất là chất ma túy, là Heroine, có khối lượng là 0,1113 gam (hoàn lại sau giám định là 0,0644 gam); Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư thứ hai là chất ma túy, là Heroine, có khối lượng là 0,2883 gam (hoàn lại sau giám định là 0,1906 gam).

Tại Cáo trạng truy tố số: 41/CT-VKS ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Giàng Thị C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào các ngày 02 và 04/06/2020, tại Bản N, xã Đ, Huyện T, tỉnh Đắk Nông, Giàng Thị C đã 02 lần bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn H. Lần thứ nhất bán 300.000 đồng nhưng không xác định được khối lượng ma túy. Lần thứ hai, bán 01 gói nilon màu vàng, bên trong có chứa 0,1113 gam ma túy, là Heroine với giá 300.000 đồng thì bị Công an Huyện Tuy Đức phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, Giàng Thị C còn tự nguyện giao nộp 02 gói nilon chứa 0,2883 gam ma túy, là Heroine cất giữ để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Giàng Thị C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự thú (tự nguyện giao

nộp 02 gói ma túy) và hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Giàng Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị C từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, trừ đi thời gian đã bị tạm giữ.
- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,255 gam ma túy, là Heroine (hoàn lại sau giám định). Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam do Giàng Thị C phạm tội mà có. Truy thu số tiền 300.000 đồng của Giàng Thị C do phạm tội ngày 02/6/2020 để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Phản tranh luận trợ giúp viên pháp lý tham gia bào chữa cho bị cáo, ông Y L và ông Phạm Quang L đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên trợ giúp viên pháp lý cho rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá cao và đề nghị HĐXX xem xét thêm cho bị cáo một số tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ; sau khi bị bắt đã tự nguyện giao nộp ma túy đang cất giấu trong nhà; bị cáo sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn; hiện bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ, chồng đang đi chấp hành án; từ ngày được cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Vì vậy, trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng; đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung thêm gì, thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận gì thêm với vị đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Tuy Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, HĐXX có đủ căn cứ để kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, mục đích tư lợi nên vào các ngày 02 và 04/06/2020, tại nhà của mình (Bản N, xã Đ, Huyện T, tỉnh Đắk Nông), Giàng Thị C có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn H 02 lần. Lần thứ nhất bán 300.000 đồng nhưng không xác định được khối lượng ma túy. Lần thứ hai, bán 01 gói nilon màu vàng, bên trong có chứa 0,1113 gam ma túy, là Heroine với giá 300.000 đồng thì bị Công an Huyện Tuy Đức phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, Giàng Thị C còn tự nguyện giao nộp 02 gói nilon chứa 0,2883 gam ma túy, là Heroine cất giữ để bán kiếm lời.

Trong vụ án này bị cáo có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn H 02 lần đây là tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, vì vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...
b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*”

...

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo ý thức được ma túy huỷ hoại sức khỏe con người và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền về ma túy, nghiêm cấm và trừng trị mọi hành vi vi phạm. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo gây ra, đồng thời cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình trở thành công dân có ích sau này.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, khả năng nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, chồng bị cáo hiện đang chấp hành án, một mình bị cáo phải nuôi các con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, HĐXX xét thấy không có cơ sở để chấp nhận vì tự thú là tự nguyện đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền khai báo về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện hoặc tham gia thực hiện trước khi bị phát giác; trong vụ án này hành vi bán trái phép ma túy của bị cáo đã bị Cơ quan điều tra bắt quả tang, sau khi bị bắt bị cáo mới tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy, nếu bị cáo không tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy thì Cơ quan điều tra khi khám nhà cũng phát hiện ra và thu giữ.

[6] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Giàng Thị C hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch do đó cơ quan CSĐT Công an Huyện Tuy Đức tiếp tục xác minh, điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H là đối tượng đã 02 lần mua ma túy của Giàng Thị C để sử dụng. Tuy nhiên, khi bị phát hiện, lần mua trước đó đã sử dụng hết, còn lần bắt quả tang thì H chưa nhận ma túy nên không có căn cứ để xử lý H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã cHởn hồ sơ cho Công an Huyện Tuy Đức để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,255 gam ma túy, là Heroine (hoàn lại sau giám định). Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam do Giàng Thị C phạm tội mà có (số tiền này Công an Huyện Tuy Đức đã nộp vào tài khoản tạm thu của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức ngày 24/6/2020). Truy thu số tiền 300.000 đồng của Giàng Thị C do phạm tội ngày 02/6/2020 để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Do bị cáo Giàng Thị C là người đồng bào dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện đang sống tại vùng đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị C 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/6/2020 đến ngày 10/6/2020.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,255 gam ma túy, là Heroine (hoàn lại sau giám định).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 300.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (số tiền này Công an Huyện Tuy Đức đã nộp vào tài khoản tạm thu của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức ngày 24/6/2020);

Buộc bị cáo Giàng Thị C phải nộp truy thu số tiền 300.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam do hành vi phạm tội ngày 02/6/2020 mà có để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Huyện Tuy Đức;
- CA Huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS Huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Tiến Thọ